|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ TỈNH LÂM ĐỒNG**Bản án số: 66/2022/HS - STNgày: 24-11-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƢỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ – TỈNH LÂM ĐỒNG**

## *- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân*: + Bà Ngô Thị Luân

+ Bà Thạch Thị Lan Nhung

* ***Thư ký phiên toà:*** Ông Phan Khắc Duy **-** Là thư ký của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

## *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Thế Hùng **-** Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đoàn Hải S**; sinh năm 1998; tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn D và bà Vũ Thị T; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 83/2017/HS-ST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, xử phạt bị cáo Đoàn Hải S 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2017; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/6/2022; “có mặt”.

*Người làm chứng:* Anh Đinh Công Tuấn A, sinh năm: 1997. Vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/6/2022 Đoàn Hải S có nhu cầu sử dụng ma túy, loại metamphetamine nên S liên lạc với người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) ở

thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để hỏi mua ma túy với số tiền 04 triệu đồng thì được người đàn ông này đồng ý và hẹn gặp nhau ở Quảng trường của thành phố B. Sau đó S bắt xe taxi từ nhà ở thôn P, xã T đi thành phố B. Khi đi đến nơi S liên lạc lại với người đàn ông và được người này chỉ đường đến điểm hẹn. S đi theo sự chỉ dẫn để đến điểm hẹn thì thấy có một người đàn ông đang đợi sẵn. S đi đến nói chuyện và xác định người này đến để giao ma túy. Sau đó S lấy 4.000.000đồng đưa cho người đàn ông này và người này cầm tiền rồi lấy từ trong người ra một túi nylon chứa ma túy đưa cho S. Sau khi mua được ma túy S cất ma túy vào trong người rồi đi về huyện L. Khi về tới xã T S đến nhà nghỉ N thuê phòng trọ số 17 để nghỉ ngơi. Khi vào phòng S cất giấu số ma túy vừa mua được dưới bồn rửa mặt trong nhà vệ sinh rồi đi ngủ. Đến sáng ngày 07/6/2022 S gọi điện thoại cho bạn là Đinh Công Tuấn A, sinh năm 1997, trú tại thôn T, xã Đ, huyện L nhờ mua hộ đồ ăn sáng đem đến phòng 17 của nhà nghỉ N thuộc thôn T, xã T, huyện Lâm Hà. Một lúc sau thì Tuấn A mang đồ ăn sáng đến cho S. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày thì lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện dưới bồn rửa mặt trong nhà vệ sinh một gói ma túy mà S cất giấu trước đó. Tại cơ quan Công an S đã khai nhận toàn bộ hành vi cất giấu chất ma túy của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nylon có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Sau khi thu giữ đã niêm phong và gửi đi giám định. 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen , màn hình bị nứt vỡ.

Tại bản kết luận giám định số 650/GĐ-PC09 ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 01 túi nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,5811gam, loại methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Đoàn Hải S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đoàn Hải S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Hải S từ 06 đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2022. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Lâm Đồng, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng. Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Vào lúc 09 giờ ngày 07 tháng 06 năm 2022, tại phòng trọ số 17 của nhà nghỉ N thuộc thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Lâm Hà bắt quả tang bị can Đoàn Hải S đã có hành vi cất giấu trái phép 01 túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng. Theo kết luận giám định ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng thì mẫu tinh thể màu trắng đựng trong túi nilon được niêm phong thu của bị cáo là ma túy, có tổng khối lượng 5,5811gam, loại methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.
3. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bản thân là người nghiện ma túy nên sáng ngày 06/6/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy bị cáo đã đi taxi từ nhà ở thôn P, xã T, huyện L đến thành phố B, tỉnh Lâm Đồng mua ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lại lịch với số tiền là 4.000.0000đồng để nhằm mục đích sử dụng dần. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, Kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đoàn Hải S phạm tội: *“*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”,* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.
4. Xét tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Ma túy là loại độc dược, có nhiều tác hại đối với người sử dụng và còn là nguyên nhân gây ra những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác. Đồng thời, cũng là nguyên nhân nảy sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Chính vì vậy Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải ý thức được tác hại nặng nề của ma túy đối với xã hội nhưng ngược lại vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã mua ma túy với số lượng 5,5811gam loại methamphetamine về để sử dụng, chứng tỏ bị cáo rất liều lĩnh và coi thường kỷ cương pháp luật. Bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị xử lý hình sự về tội

cướp tài sản, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi đã thực hiện là hoàn toàn phù hợp.

1. Khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.
2. Theo lời khai của bị cáo, số ma túy cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang là do bị cáo mua của một người đàn ông tại thành phố B. Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng trên nên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý sau.
3. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự ngoài hình phạt chính ra bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.
4. Xử lý vật chứng: Tang vật của vụ án do Cơ quan điều tra thu giữ bàn giao sang Chi cục thi hành án là: 02 phong bì niêm phong đựng ma túy nhà nước cấm lưu hành tuyên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo S khi bắt quả tang, chiếc điện thoại trên là tài sản của bị cáo đã sử dụng liên lạc để mua ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.
5. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Vì các lẽ trên;

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Hải S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Hải S 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2022.

1. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Lâm Đồng;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng;

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà)*.*

1. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đoàn Hải S phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/11/2022) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:*** TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
* Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
* VKS, CA huyện Lâm Hà;
* Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
* Bị cáo; người tham gia tố tụng;
* Lưu HS - BP.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Nhƣ Quỳnh** |